

# **BẢN PHÚC TRÌNH LÊN ỦY BAN NHÂN QUYỀN LIÊN HIỆP QUỐC**

Tài Liệu Tham Khảo Trước Khi Thông Qua Danh Sách Các Vấn Đề

Về Việt Nam Được Thảo Luận Trong Phiên Họp Thứ 140

(từ 14 tháng Ba tới 28 tháng Ba năm 2024)

## **Tóm lược về bản phúc trình**

Bản phúc trình này được gửi đến Ủy Ban Nhân Quyền (HRC) về Việt Nam nhấn mạnh việc chính phủ Việt Nam vi phạm các điều khoản của Bản Công ước Quốc tế về Quyền Dân sự và Chính trị (ICCPR - "Công ước") trước khi danh sách các vấn đề được chấp thuận cho thảo luận trong phiên họp thứ 140 của HRC.

ACAT-France, Freedom House và Việt Tân đề xuất các biện pháp sau đây cho Việt Nam để thực hiện các nghĩa vụ theo công ước ICCPR ký kết hơn 40 năm trước:

- Phê chuẩn Nghị định Thư Bổ sung (optional protocol) của ICCPR cho phép Ủy ban Nhân quyền nhận các khiếu nại cá nhân về trường hợp chính phủ Việt Nam không tuân thủ các tiêu chuẩn liên quan đến ICCPR.
- Cung cấp dữ liệu thống kê về việc xử dụng hình phạt tử hình ở Việt Nam kể từ năm 2017, bao gồm số lượng bản án, hành quyết và ân xá trong giai đoạn báo cáo.
- Loại bỏ các điều khoản mơ hồ trong Bộ luật Hình sự năm 2015 (109 - Lật đổ, 117 - Tuyên truyền chống lại nhà nước Việt Nam và 331 - Lạm dụng tự do dân chủ) - mà thường xuyên được sử dụng để bắt giữ và kết án các nhà báo, các blogger và các nhà bảo vệ nhân quyền những án tù nặng nề lâu dài - và các điều khoản trong Luật Báo chí năm 2016 nói rằng vai trò của báo chí là "tiếng nói của Đảng".
- Trả tự do ngay lập tức cho tất cả những người bị kết án theo những đạo luật mơ hồ này và/hoặc là nạn nhân của các vụ án bất công, bao gồm những người đang ở trong tình trạng chờ tử hình.

## **I. Phần giới thiệu**

1. ACAT-France, Freedom House và Việt Tân trân trọng gửi một Danh sách Các Vấn Đề Trước Báo Cáo (LOIPR) đến Ủy Ban Nhân Quyền trong khi chờ đợi báo cáo định kỳ lần thứ 5 của Việt Nam dưới Công ước Quốc tế về Quyền Dân sự và Chính trị (ICCPR - "Công ước").

2. Việt Nam đã ký kết Công ước vào năm 1982. Điều đáng chú ý là một số điều khoản của Công ước này vẫn chưa được thực hiện đầy đủ cho đến ngày nay, hơn 40 năm sau khi ký kết. Chúng tôi nghi ngờ về mức độ cam kết của Việt Nam trong việc thực hiện các nghĩa vụ theo công ước.
3. Nhìn tổng quát, các vi phạm nhân quyền đã gia tăng đáng kể ở Việt Nam kể từ lần cuối cùng chính phủ Việt Nam đánh giá việc thực hiện Công Ước trong giai đoạn 2019-2022. Ví dụ, ngày càng có nhiều nhà báo bị chính quyền giam giữ tùy tiện chỉ vì hoạt động báo chí của họ. Ngoài ra, chính phủ Việt Nam đã ban hành luật và thực hiện các biện pháp dẫn đến vi phạm nghiêm trọng các quyền cơ bản, chẳng hạn như quyền tự do ngôn luận, qua việc thành lập Lực lượng 47, đơn vị an ninh mạng của quân đội Việt Nam.
4. Cộng đồng quốc tế và xã hội dân sự đều nhấn mạnh sự chênh lệch giữa chính sách, tuyên bố và thực hành liên quan đến việc thực hiện và tôn trọng ICCPR tại Việt Nam. Có vẻ Đảng Cộng sản Việt Nam (ĐCSVN), đang đi theo một con đường tương tự như Trung Quốc, đối phó vấn đề nhân quyền theo quan điểm riêng của họ.

## **II. Báo cáo về các điều cụ thể của Công ước Quốc tế về Quyền Dân sự và Chính trị (ICCPR - "Công ước")**

### **Điều 6 (Quyền được sống)**

1. Theo báo cáo của Chính phủ Việt Nam, kết hợp với báo cáo trung kỳ được nộp vào tháng 3 năm 2021, "Việt Nam vẫn áp dụng án tử hình phù hợp với các quy định trong Điều 6 của Công ước. Việt Nam coi án tử hình là biện pháp cuối cùng và áp dụng cho một số ít các tội phạm cực kỳ nghiêm trọng (...)."
2. Tuy nhiên, những tuyên bố này không phản ánh thực tế, như trường hợp của Hồ Duy Hải. Anh đã bị bắt giữ, truy tố về tội giết người và bị kết án tử hình vào năm 2008 bởi một tòa án địa phương, về tội giết người và cướp tài sản của hai phụ nữ. Kể từ đó, anh đã trải qua 16 năm ở trong tình trạng chờ tử hình, mặc dù có nhiều nghi ngờ về bằng chứng và quá trình xét xử của vụ án. Bản án của anh dựa hoàn toàn vào lời khai của anh, mà anh sau đó đã phủ nhận và nói rằng anh bị ép buộc phải tố cáo bản thân mình. Các sai sót của vụ án đã được nhiều truyền thông công cộng nêu ra và kêu gọi điều tra lại vụ án. Năm 2020, Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao của Việt Nam xác định rằng vụ án "có nhiều vấn đề sai sót nghiêm trọng trong thủ tục tố tụng", yêu cầu xét lại bản án trong một phiên tòa sơ thẩm mới. Yêu cầu này chưa

được chấp thuận và Hồ Duy Hải vẫn đang đối diện với án tử hình. Nhiều người khác đã và đang đối mặt với tình huống tương tự.

3. Vụ án của Hồ Duy Hải là một trong nhiều vụ án điển hình cho thấy là luật pháp và hệ thống tư pháp của Việt Nam cho phép việc áp dụng án tử hình một cách không công bằng, áp dụng ngay khi có sự sai sót trong công lý. Do đó, chính phủ Việt Nam không thể tuyên bố rằng án tử hình được áp dụng phù hợp với các quy định trong Điều 6 của Công ước. Thực tế, theo người phát ngôn của Văn phòng Nhân quyền của Liên Hợp Quốc trong một bình luận được đưa ra vào ngày 11 tháng 8 năm 2023 về một cuộc hành quyết sắp diễn ra tại Việt Nam, trong một vụ án tương tự như vụ án của Hồ Duy Hải: "việc sử dụng lời thú tội được trích xuất dưới tra tấn mà dẫn đến một án tử hình vi phạm tuyệt đối việc cấm tra tấn cũng như sự bảo đảm quyền được xét xử công bằng, khiến cho án phạt trở nên tùy tiện và vi phạm quyền được sống, như quy định trong Điều 6 của Công ước Quốc tế về Quyền Dân sự và Chính trị, mà Việt Nam là một bên Thành viên".
4. Hơn nữa, chính phủ Việt Nam cần làm rõ ý nghĩa và phạm vi của "tội phạm cực kỳ nghiêm trọng", vì Bộ Luật Hình sự Việt Nam không rõ ràng, mô tả "tội phạm cực kỳ nghiêm trọng là một tội phạm mà nguy hiểm đối với xã hội là rất lớn và án tù tối đa được xác định bởi Bộ Luật này nằm trong các khung 15 năm đến 20 năm tù giam, tù chung thân hoặc tử hình". Do đó, luật pháp Việt Nam tạo điều kiện dẫn đến án phạt trái pháp luật. Ví dụ, điều 109 ("hoạt động chống lại chính phủ nhân dân"), và điều 117, cấm phân phối tuyên truyền chống lại Nhà nước ("làm, lưu trữ, lan truyền thông tin, tài liệu, vật liệu với mục đích chống lại Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam") - là các điều khoản gây tranh cãi nhất của Bộ Luật Hình sự Việt Nam - rơi vào hạng mục "tội phạm nghiêm trọng nhất". Những điều khoản này đã bị cộng đồng quốc tế lên án vì sự mơ hồ của chúng.
5. Hơn nữa, ước tính có khoảng 1200 người hiện đang bị kết án tử hình tại Việt Nam, và, vào năm 2023, từ ngày 14 đến 18 tháng 8 và từ ngày 21 đến 25 tháng 8, một số thông tin công khai cho biết trong hai khoảng thời gian này đã có mười hai án tử hình được ban ra bởi các tòa án Việt Nam, cho thấy rằng số lượng án tử hình được ban ra trong năm có thể đã cao hơn nhiều. Xu hướng này dường như không nhất quán với tuyên bố rằng án tử hình chỉ được áp dụng cho các tội phạm nghiêm trọng nhất.
6. Ngoài ra, chính phủ Việt Nam tuyên bố rằng "việc thi hành án tử hình được thực hiện theo các quy định và quy trình trong Điều 367 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và các Điều 77, 78, 79, 80, 81, 82 và 83 của Luật về thi hành án phạt

hình sự", mặc dù không có bảo đảm rằng việc thi hành án tử hình tuân thủ các tiêu chuẩn nhân quyền, vì không có sự minh bạch hoặc dữ liệu không được công bố về vấn đề này kể từ năm 2017.

7. Theo chính phủ Việt Nam, việc giảm án và/hoặc ân xá, "là quyền của Chủ tịch Nhà nước thể hiện tính nhân văn của Nhà nước đối với các tù nhân của tội phạm cực kỳ nghiêm trọng, từ đó mở ra một cơ hội cho bất kỳ người nào bị kết án tử hình được tiếp tục cuộc sống của mình". Tuy nhiên, không có dữ liệu công khai về số lượng giảm án và ân xá được ban hành, hoặc về tiêu chuẩn đủ điều kiện được ân xá.

## **Điều 6 (Cấm tra tấn hoặc đối xử tàn nhẫn, vô nhân, hay hạ nhục)**

1. Theo báo cáo của Nhà nước Việt Nam, "Bộ Luật Hình sự quy định 3 tội phạm liên quan đến tra tấn như được định nghĩa trong Điều 7 của Công ước chống lại tra tấn và các hình phạt hoặc trừng phạt tàn ác, không nhân đạo hoặc hạ nhục khác (CAT), đó là việc sử dụng hành vi tàn bạo (Điều 373), thu thập lời khai dưới hình thức ép buộc (Điều 374), hoặc hối lộ hoặc ép buộc người khác trong việc tuyên bố hoặc cung cấp tài liệu (384) (...). Bộ Luật Hình sự cũng có các quy định về các tội phạm liên quan khác, như cán bộ khi thi hành nhiệm vụ cố ý gây thương tích (Điều (137) (...), lạm dụng chức vụ hoặc quyền lực để tạm giam hoặc tạm giữ người trái với pháp luật (Điều 377). Do đó, Bộ Luật Hình sự đảm bảo rằng các hành vi tra tấn được xử lý theo đúng với khái niệm trong CAT". Tuy nhiên, tra tấn vẫn diễn ra trong các nhà tù. Một số tù nhân chính trị đã tử vong trong trường hợp "bí ẩn" (theo quan điểm của các cơ quan chức năng) kể từ lần kiểm tra cuối cùng về Việt Nam.
2. Có hồ sơ về các trường hợp tử vong này. Ông Đỗ Công Dương là một nhà báo công dân, chủ yếu hoạt động về các vấn đề đất đai. Tuy rất khỏe mạnh trước khi bị bắt vào năm 2017, nhưng đã chết trong tù vào tháng 8 năm 2022 một cách bí ẩn. Phan Văn Thu là người đứng đầu một giáo phái Phật giáo bị chính quyền hiện tại của Việt Nam đàn áp. Ông bị kết án chung thân vào năm 2012. Quyền được tại ngoại vì lý do y tế của ông đã bị từ chối. Cuối cùng, ông qua đời trong tù vào tháng 11 năm 2022. Huỳnh Hữu Đạt là một nhà hoạt động dân chủ. Trong khi ở tù, anh ấy không được chăm sóc sức khỏe đầy đủ mặc dù được báo cáo là mắc bệnh ung thư và một bệnh gan không rõ. Anh ấy qua đời vào tháng 11 năm 2022. Đào Quang Thực là một nhà hoạt động dân chủ. Ông chính thức qua đời trong tù vào tháng 12 năm

2019 vì xuất huyết não và nhiễm trùng phổi. Đoàn Đình Nam là thành viên của một giáo phái Phật giáo bị chính quyền Việt Nam hiện tại đàn áp. Ông có sức khỏe kém. Ông qua đời vào tháng 10 năm 2019, được cho là do suy thận. Tất cả họ đều là nạn nhân của tra tấn.

3. Các bệnh viện tâm thần cũng là nơi tra tấn của các tù nhân chính trị. Lê Anh Hùng là một nhà báo và nhà hoạt động dân chủ đã bị đưa vào một cơ sở tâm thần hai lần, trái với ý muốn của mình. Trịnh Bá Phương là một nhà hoạt động quyền đất đai đã bị giữ tại Trung tâm Giám định Tâm thần Trung ương trong một tháng, bị giữ trong một phòng giam nhỏ và được công an theo dõi liên tục. Sau đó, anh được đưa trở lại nhà tù.
4. Trong thời gian báo cáo, ít nhất bảy nhà báo bị bắt giữ đã trải qua nhiều trường hợp bị đánh đập bởi các cán bộ nhà tù và/hoặc bị từ chối điều trị y tế mặc dù bị bệnh nặng. Một trong những trường hợp này là việc đánh đập và siết cổ của một nhà báo đang mang thai, người trong khi bị giam giữ đã lên tiếng bảo vệ cho các tù nhân nữ khác và phản đối về điều kiện trong nhà tù.

### **Điều 9 (Quyền tự do và an toàn của con người) và Điều 10 (Đối xử nhân đạo đối với người bị tước đoạt tự do)**

1. Theo báo cáo của Chính phủ Việt Nam, "không có tình trạng giam giữ kéo dài mà không có xét xử, hay giam giữ tùy tiện hay giam giữ biệt lập tại Việt Nam". Tuy nhiên, điều này là không đúng. Báo cáo của Nhóm Đối Phó Giam Giữ Tùy tiện (WGAD), được đưa ra trong phiên họp thứ 54 của Hội đồng Nhân quyền Liên Hợp Quốc, nêu rõ rằng chỉ trong năm 2022, ít nhất có 5 tù nhân chính trị đã được nhóm này coi là nạn nhân của sự giam giữ tùy tiện: Châu Văn Khâm (ý kiến số 13/2022), Nguyễn Bảo Tiến (ý kiến số 35/2022), Trần Đức Thạch (ý kiến số 40/2022), Nguyễn Ngọc Anh (ý kiến số 43/2022) và Đỗ Nam Trung (ý kiến số 86/2022).
2. Hầu hết những tù nhân này đã bị bắt giữ dưới các điều khoản gây tranh cãi như 109, 113 và 117 của Bộ luật Hình sự Việt Nam. Tuy nhiên, các điều khoản này đã được WGAD coi là "mơ hồ và/hoặc quá rộng". Do đó, những người bị bắt giữ dưới các luật này có khả năng lớn chịu sự bắt giữ và/hoặc giam giữ một cách tùy tiện.
3. Ngoài ra, tuyên bố này trái ngược với những lời khai của các cựu tù nhân Việt Nam mà ACAT-France và Việt Tân mới nhận được, như Hồ Đức Hòa,

người vừa được thả ra, đã xác nhận rõ ràng có biệt giam trong các nhà tù Việt Nam, đặc biệt là đối với các tù nhân chính trị.

4. Theo báo cáo của Chính phủ Việt Nam, "các trại giam đã nghiêm túc tuân thủ các luật lệ và quy định về quyền lợi của tù nhân trong nhà tù. Mỗi tù nhân được đảm bảo hơn hai mét vuông diện tích (...) Các phòng tù được sáng sủa, thông thoáng và giữ sạch sẽ. Chế độ ăn uống được cung cấp đầy đủ về số lượng và chất lượng phù hợp với từng trường hợp theo quy định pháp luật. Chế độ ăn uống, quần áo, diện tích sống và quyền lợi y tế cho tù nhân được quy định bởi luật pháp và nghiêm ngặt tuân thủ tại Việt Nam". Ngoài ra, "tù nhân có thể gọi điện thoại, gửi thư cho gia đình của họ, và mỗi tháng có thể gặp gỡ gia đình một lần, không quá một giờ". Và "nếu bị bệnh, một tù nhân có quyền được chẩn đoán và mua thuốc không kê toa, và được điều trị tại phòng khám". Các tuyên bố của Chính phủ Việt Nam là không đúng, vì một số lý do sau:

- Đầu tiên, những tuyên bố này trái ngược với những lời khai của các cựu tù nhân Việt Nam được ACAT-France và Việt Tân tiếp nhận gần đây, họ không có được tiếp cận chăm sóc y tế đúng đắn cho tình trạng sức khỏe của họ, không có nước uống sạch, chế độ ăn uống được cung cấp với số lượng và chất lượng không đủ... Ví dụ, một trong số họ, Trần Hoàng Phúc, cho biết anh đã tìm thấy sâu trong rau củ được cung cấp cho anh trong nhà tù. Anh cũng nhấn mạnh rằng "vấn đề chính là vệ sinh kém", dẫn đến tình trạng "tất cả các tù nhân đều gặp vấn đề về da và tiêu hóa". Các cựu tù nhân cảnh báo sự thiếu thuốc men trong nhà tù rất phổ biến và đáng lo ngại.
- Những tuyên bố này cũng trái ngược với lời khai của Nguyễn Văn Hóa, một nhà hoạt động Công giáo và người đóng góp thường xuyên cho Radio Free Asia, người đã trải qua nhiều vụ đánh đập nặng nề, bị giam biệt lập và ngược đãi trong khi phục vụ án tù 7 năm sau khi bị bắt vào tháng 1 năm 2017. Anh cũng bị từ chối chăm sóc y tế cho một khối u. Anh bị ép buộc làm chứng gian chống lại các nhà hoạt động khác dưới sức ép của sự tra tấn, bắt buộc anh sau này phải rút lại những tuyên bố của mình. Anh vẫn bị thường xuyên ngăn chặn gọi điện thoại hoặc giao tiếp với gia đình. Sau khi bị kết án 7 năm, anh cũng sẽ phải chịu ba năm quản chế, mà chúng tôi hiểu là quản thúc tại gia.
- Theo Trần Hoàng Phúc, "hầu như mọi nhà tù [tại Việt Nam] đều có một phần riêng biệt dành cho các tù nhân chính trị", những người bị đối xử

tệ hại và nghiêm khắc hơn so với các tù nhân khác, vi phạm điều 26 của nguyên tắc không phân biệt đối xử được đảm bảo bởi Bộ luật Hình sự Việt Nam: "tất cả mọi người đều bình đẳng trước pháp luật (...) pháp luật sẽ cấm mọi sự phân biệt đối xử và đảm bảo cho tất cả mọi người có sự bảo vệ bình đẳng và hiệu quả trước mọi sự phân biệt đối xử trên mọi cơ sở như chính trị hoặc ý kiến khác".

- Cuối cùng, sự ngược đãi và hành hạ mà các nhà báo bị giam giữ vì khẳng định quyền tự do ngôn luận và ý kiến là một vấn đề lan tràn ở Việt Nam. Trong vòng năm năm qua, ít nhất một nhà báo, người cũng thường xuyên bình luận về các vấn đề chính trị, trên các phương tiện truyền thông xã hội, đã qua đời do mắc bệnh trong nhà tù, mặc dù có nhiều yêu cầu chữa trị y tế nhưng không được xem xét tới.

#### **Điều 14 (Quyền về tố tụng đúng pháp luật và xét xử công bằng)**

1. Theo báo cáo của Chính phủ Việt Nam, "tại Việt Nam, mọi người đều bình đẳng trước pháp luật và được bình đẳng khi thi hành các quyền và nghĩa vụ thủ tục trước Tòa án như quy định trong Hiến pháp 2013 (Điều 16), Bộ luật Tố tụng Dân sự (Điều 8), Bộ luật Tố tụng Hình sự (Điều 9). Sự độc lập và không thiên vị của các thẩm phán trong ban tố tụng và tại phiên tòa được đảm bảo rõ ràng."
2. Ngoài ra, theo báo cáo của Chính phủ Việt Nam, "Bộ luật Hình sự bảo vệ và xử lý nghiêm khắc các hành vi vi phạm quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, quyền truy cập thông tin. (...) Vấn đề tự do thông tin và minh bạch được Nhà nước trân trọng." Những tuyên bố này là sai vì nhiều lý do sau:
  - Đầu tiên, như đã nêu trước, các nhà báo qua đời trong thời gian giam giữ do bị bỏ bê hoặc ngược đãi và đánh đập và họ đang bị giam giữ trong thời gian dài.
  - Các nhà báo cũng bị tước quyền xét xử công bằng và kháng cáo. Ít nhất đã có hai báo cáo về các nhà báo bị xét xử kín hoặc xử phán không công bằng trong khoảng năm năm qua. Đáng chú ý, nhà báo Phạm Đoan Trang đã bị kết án 9 năm tù sau phiên tòa chỉ diễn ra trong 1 ngày, có nhiều vi phạm về thủ tục và xâm phạm quyền cơ bản của cô, bao gồm việc luật sư bào chữa của cô bị cấm gọi nhân chứng hoặc tranh luận các bằng chứng do bên công tố đưa ra. Bên bào chữa chỉ được vài tuần để chuẩn

bị cho phiên tòa mặc dù có tới 11.000 trang tài liệu về 7 chứng cứ để xem xét.

- Trong nửa đầu năm 2023, ít nhất có 20 nhà báo, nhà hoạt động và nhà bảo vệ nhân quyền bị bắt giữ. Những nhà báo tại Việt Nam cũng đã trải qua nhiều lần bị quản thúc tại gia, thường vào các ngày lễ quốc gia hoặc trong các chuyến thăm của các quan chức nhà nước nước ngoài để ngăn chặn các cuộc tụ tập hoặc lên tiếng bất đồng chính kiến. Ít nhất có ba nhà báo đã bị quản thúc tại gia trong vòng năm năm qua. Nhiều người khác cho biết họ không được thông báo về lý do của việc họ bị quản thúc tại gia.
- Ít nhất có năm nhà báo bị kết án tội "lạm dụng quyền tự do dân chủ" theo Điều 331 của Bộ luật Hình sự năm 2015 vì các bài viết đăng trên các tài khoản mạng xã hội và bị cấm hành nghề báo chí trong ba năm sau khi mãn hạn án tù từ hai đến bốn năm rưỡi. Một trang báo trên mạng đã bị tạm ngưng giấy phép báo chí trong ba tháng sau khi đăng tải thông tin được cho là không chính xác và không thích hợp.
- Cuối cùng, trong vòng năm năm qua, Chính phủ Việt Nam đã tăng cường đáng kể sự kiểm soát của mình đối với Internet và các nền tảng truyền thông xã hội trong nỗ lực kiềm chế tự do truyền thông và tự do ngôn luận và ý kiến thông qua dự thảo Nghị định 72, trong đó người dùng mạng bắt buộc phải xác minh danh tính, tăng rủi ro về vi phạm quyền riêng tư liên quan đến việc lưu trữ tài liệu nhạy cảm, cho phép giám sát và loại bỏ các bài viết từ nước ngoài, và tăng cường quyền hạn ngăn chặn của chính phủ. Việc hạn chế quyền truy cập thông tin trực tuyến làm suy giảm đáng kể tự do báo chí và thông tin khi nhiều người Việt sử dụng các nền tảng truyền thông xã hội để giao tiếp và báo cáo về các vấn đề chính trị. Trong cùng thời gian đó, có ít nhất 15 nhà báo đã bị bắt giữ và/hoặc bị giam giữ với cáo buộc về tuyên truyền chống lại nhà nước phát sinh từ các hoạt động của họ trên các nền tảng truyền thông xã hội.

## **Điều 19 (Quyền tự do ngôn luận)**

1. Ở Việt Nam, quyền tự do ngôn luận bị hạn chế hoàn toàn bởi các điều 117 và 331 của Bộ luật Hình sự. Điều 117, "sản xuất, lưu trữ, phổ biến thông tin, tài liệu và vật phẩm với mục đích phản đối Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam": luật này rất mơ hồ, và các cơ quan chức năng Việt Nam sử dụng nó như một cái lưới đa diện để bắt giữ gần như bất kỳ ai công khai



bày tỏ ý kiến khác biệt so với của Đảng Cộng sản Việt Nam. Không có tiêu chuẩn nào để phân biệt tự do ngôn luận với tuyên truyền chống lại nhà nước. Mọi thứ đều phụ thuộc vào sự phán xét tùy tiện của Bộ Công an. Nhiều công dân đã bị bắt giữ và kết án theo Điều 117 chỉ vì họ thực hiện quyền tự do ngôn luận bằng cách đăng tải ý kiến chính trị của họ trên mạng xã hội.

2. Điều 331, là "lạm dụng tự do dân chủ để xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức và/hoặc công dân": luật này là bản sao của Điều 117. Nó cho phép bắt giữ bất kỳ ai "lạm dụng quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do tôn giáo, tự do hội họp và các tự do dân chủ khác." Một lần nữa, không có tiêu chuẩn nào để xác định hành vi lạm dụng và hành vi thực hiện các quyền tự do bình thường mà người dân được hưởng.
3. Hai điều khoản này của Bộ luật Hình sự được xử dụng rộng rãi để giam giữ nhiều công dân Việt Nam. Dưới đây là danh sách (không đầy đủ) những công dân Việt Nam bị cầm tù theo Điều 117 kể từ năm 2019, cùng với bản án của họ: Bùi Tuấn Lâm (5,5 năm), Bùi Văn Thuận (5 năm), Cấn Thị Thêu (8 năm), Đinh Văn Hải (5 năm), Đỗ Nam Trung (10 năm), Lê Hữu Minh Tuấn (11 năm), Lê Mạnh Hà (8 năm), Lê Trọng Hưng (5 năm), Lê Văn Dũng (5 năm), Nguyễn Đức Hưng (5,5 năm), Nguyễn Duy Linh (5 năm), Nguyễn Lâm Thắng (6 năm), Phạm Chí Dũng (15 năm), Phạm Đoan Trang (8 năm), Trần Hoàng Huấn (8 năm), Trần Quốc Khánh (6,5 năm), Trịnh Bá Phương (10 năm), Trịnh Bá Tú (8 năm).
4. Và đây là danh sách (không đầy đủ) những công dân Việt Nam bị cầm tù theo Điều 331 kể từ năm 2019, cùng với bản án của họ: Cao Thị Cúc (3 năm), Đặng Như Quỳnh (2 năm), Lê Anh Hùng (5 năm), Lê Chí Thành (3 năm), Lê Thanh Hoàng Nguyên (4 năm), Lê Thanh Nhật Nguyên (4 năm), Lê Thanh Nhị Nguyên (3,5 năm), Lê Thanh Trùng Dương (4 năm), Lê Tùng Vân (5 năm), Nguyễn Hoài Nam (3,5 năm), Phan Bùi Bảo Thy (1 năm), Phan Huỳnh Diệp Anh (1,5 năm), Y Wo Nie (4 năm).
5. Luật An ninh mạng, có hiệu lực từ năm 2019, đã tăng cường quyền hạn lập pháp để đàn áp quyền lợi thông tin trên mạng. Nghị định số 15/2020/ND-CP và số 119/2020/ND-CP quy định phạt nặng cho các vi phạm được định nghĩa mơ hồ như "đăng thông tin không phù hợp với lợi ích của đất nước và nhân dân" hoặc "lan truyền thông tin phản động." Nghị định số 15/2020/ND-CP quy định mức phạt cho các hành vi phạm tội trên mạng xã hội, được định nghĩa mơ hồ và mở đường cho các tổ tụng tùy tiện. Vào

tháng 1 năm 2022, hai nghị định này đã được sửa đổi để tăng mức phạt dành cho các phương tiện truyền thông về tội "thông tin sai lệch".

6. Tháng 8 năm 2022, chính phủ Việt Nam ban hành Nghị định số 53/2022/NĐ-CP, đưa ra chi tiết về việc thực thi Luật An ninh mạng. Điều 26 của Nghị định này quy định rằng các công ty công nghệ nước ngoài không tuân thủ yêu cầu của chính phủ về việc xóa nội dung và dữ liệu của người dùng sẽ buộc phải địa phương hóa dữ liệu của họ trong Việt Nam và mở văn phòng địa phương theo lệnh của Bộ trưởng Công an, tạo cho chính quyền Việt Nam thể thượng phong đối với các công ty nước ngoài.
7. Từ tháng Giêng năm 2020 đến tháng 6 năm 2023, gần 10.000 bài đăng trên Facebook đã bị chặn đối với người dùng Internet Việt Nam theo yêu cầu của chính quyền. Không có bài đăng nào trong số này bị cấm ở các quốc gia khác. Trong giai đoạn 2017-2019, chỉ có 2000 bài đăng trên Facebook bị chặn.
8. Ngoài Luật An ninh mạng, các cơ quan chức năng Việt Nam còn sử dụng các kẽ hở trong tiêu chuẩn cộng đồng của Facebook như một cách khác để kiểm duyệt nội dung trên mạng, báo cáo hàng loạt các bài viết "vi phạm tiêu chuẩn cộng đồng" với mục đích hạn chế việc phân phối bài viết với nội dung mà Chính phủ Việt Nam không muốn thấy lan truyền trong dân chúng.

## **Điều 19 (Quyền tự do lập hội)**

1. Trong một quốc gia độc đảng như Việt Nam, xã hội dân sự được "chấp nhận trong hình thức" nhiều hơn là được khuyến khích. Chính quyền Việt Nam coi các tổ chức phi chính phủ (NGO) và xã hội dân sự là mối đe dọa có thể cuối cùng dẫn đến đa đảng và đa nguyên thông qua "diễn biến hòa bình."
2. Đảng Cộng sản Việt Nam tổ chức và kiểm soát xã hội dân sự thông qua sáu tổ chức chính: Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Tổng Liên đoàn Lao động, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh và Hội Nông dân. Mặc dù người dân được cho là có quyền tự do thành lập hội, chỉ những hội được Mặt trận Tổ quốc chấp thuận mới được tồn tại và hoạt động hợp pháp.
3. Do sự chiết lọc có hệ thống từ phía Chính phủ, nhiều tổ chức đã ra đời mà không có đăng ký với Chính phủ. Họ hoạt động trong các lĩnh vực khác nhau như công tác nhân đạo, môi trường, thể thao, tín ngưỡng... Không được tồn tại một cách hợp pháp, các tổ chức này có thể gặp khó khăn trong việc phát triển và nhận trợ cấp từ các tổ chức quốc tế như Liên Hiệp Quốc.

4. Về mặt công đoàn, Việt Nam hiện vẫn chưa phê chuẩn Công ước số 87 của Tổ chức Lao động Quốc tế về quyền tự do lập hội và bảo vệ quyền tổ chức, cũng như chưa ban hành nghị định cho phép thành lập đại diện người lao động và đàm phán tập thể.
5. Ngay cả các tổ chức xã hội dân sự đăng ký hợp pháp cũng không tránh khỏi sự đàn áp. Từ năm 2021, một số nhà lãnh đạo sáng lập của các tổ chức phi chính phủ bảo vệ môi trường đã bị bỏ tù với cáo buộc "trốn thuế", như Nguyễn Thị Khanh, sáng lập Trung tâm Phát triển Sáng Tạo Xanh (GreenID) đã bị kết án 21 tháng tù vào ngày 21 tháng 11 năm 2022. Vào ngày 28 tháng 9 năm 2023, Hoàng Thị Minh Hồng, người sáng lập CHANGE, tổ chức thúc đẩy chống biến đổi khí hậu, đã bị kết án 3 năm tù với cáo buộc tương tự.

## **Điều 25 (Quyền tham gia các công việc cộng đồng, quyền bầu cử và quyền bình đẳng tiếp cận dịch vụ công cộng)**

1. Điều 4 của Hiến pháp Việt Nam xác định rằng Đảng Cộng sản Việt Nam (ĐCSVN) "là lực lượng lãnh đạo của Nhà nước và xã hội." Điều này trên thực tế loại trừ tất cả thực thể chính trị khác ra khỏi sinh hoạt công cộng. Tất cả các cuộc bầu cử được tổ chức bởi Đảng Cộng sản, với các ứng viên được phê duyệt bởi Đảng.
2. Vào tháng 12 năm 2020, 3 quản trị viên của một nhóm Facebook có tên "Thảo luận Chính Trị và Kinh Tế" đã bị kết án tù theo Điều 331 Bộ luật Hình sự (lạm dụng các quyền tự do dân chủ). 3 người này là Nguyễn Đăng Thương (18 tháng tù), Huỳnh Anh Khoa (15 tháng tù) và Trần Trọng Khải (12 tháng tù).
3. Vào ngày 28 tháng 10 năm 2021, Trần Quốc Khánh, người công khai tuyên bố muốn tham gia bầu cử Quốc hội với tư cách ứng cử viên độc lập, đã bị kết án 6 năm tù theo Điều 117 Bộ luật Hình sự (tuyên truyền chống Nhà nước). Ông Khánh điều hành một trang Facebook có tên "Tiếng Nói Công Dân", nơi ông chỉ trích các chính sách của chính phủ.
4. Vào ngày 3 tháng 7 năm 2023, chính quyền đã kết án Phan Sơn Tùng 6 năm tù (cũng theo điều 117). Vào năm 2022, Phan Sơn Tùng đã công khai tuyên bố thành lập "Đảng Thịnh vượng Việt Nam". Trước khi bị bắt, Phan Sơn Tùng có một kênh YouTube có tên "Vì một Việt Nam trong sạch" với nhiều video có tổng số hàng triệu lượt xem.

### III. Đề Xuất

1. Phê chuẩn Nghị định Thư Bổ sung (optional protocol) của ICCPR cho phép Ủy ban Nhân quyền nhận các khiếu nại cá nhân về trường hợp chính phủ Việt Nam không tuân thủ các tiêu chuẩn liên quan đến ICCPR.
2. Phê chuẩn Nghị định Thư Bổ sung của ICCPR nhằm bãi bỏ hình phạt tử hình ở Việt Nam.
3. Trả tự do ngay lập tức cho tất cả những người là nạn nhân của các vụ án bất công và hiện trong tình trạng chờ tử hình.
4. Cung cấp dữ liệu thống kê về việc xử dụng hình phạt tử hình ở Việt Nam kể từ năm 2017, bao gồm số lượng bản án, hành quyết và ân xá trong giai đoạn báo cáo.
5. Xóa bỏ các điều khoản mơ hồ trong Bộ luật Hình sự năm 2015 (Điều 109 - Hoạt động lật đổ, Điều 117 - Tuyên truyền chống Nhà nước Việt Nam, và Điều 331 - Lạm dụng các quyền tự do dân chủ) thường xuyên được xử dụng để bắt giữ và kết án các nhà báo, blogger, và người bảo vệ nhân quyền với án tù nặng nề, cùng với các điều khoản trong Luật Báo chí năm 2016 quy định vai trò của báo chí là "tiếng nói của Đảng".
6. Trả tự do ngay lập tức cho tất cả những người bị kết án theo các điều luật mơ hồ này.
7. Đưa ra các bảo đảm đầy đủ về việc tôn trọng các tiêu chuẩn giam giữ nhân đạo trong các nhà tù Việt Nam.
8. Cho phép tất cả những người bị giam giữ tại Việt Nam tiếp xúc với gia đình, luật sư và được chăm sóc y tế.
9. Bảo đảm nghiêm cấm tuyệt đối tra tấn trong các nhà tù Việt Nam.
10. Bãi bỏ Luật An ninh mạng được chính quyền xử dụng để kiểm duyệt và kiểm soát internet, bao gồm cả quyền truy cập vào tài khoản mạng xã hội và thông tin người dùng được đăng tải trên các nền tảng mạng xã hội.
11. Chấm dứt mọi hành vi quấy rối, đe dọa pháp lý đối với các nhà báo và nỗ lực bảo vệ các nhà báo thoát khỏi mọi hình thức bạo lực, áp lực, phân biệt đối xử, thủ tục pháp lý không công bằng, và mọi hành vi nhằm ngăn cản họ hoàn thành nhiệm vụ hoặc làm suy yếu khả năng thực hiện nhiệm vụ của họ theo các tiêu chuẩn quốc tế, đặc biệt là ICCPR.
12. Cho phép các nhà báo đưa tin về các vấn đề nhạy cảm về chính trị và các quan điểm phê phán nhà nước để tạo ra nền báo chí cân bằng.

13. Giải tán Lực Lượng 47 để ngăn chặn mọi hình thức quấy rối hoặc đe dọa trên mạng.